

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Hới, ngày 04 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 153/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Đình T, sinh năm 1985,

Nơi cư trú: Số 14 V Q, tổ dân phố 9, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hà T1, sinh năm 1994,

Nơi cư trú: Số 14 V Q, tổ dân phố 9, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Đình T và chị Nguyễn Thị Hà T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung*: Anh Trần Đình T và chị Nguyễn Thị Hà T1 thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung, cháu Trần Minh P, sinh ngày 21/02/2017 và cháu Trần Ngọc Khánh A, sinh ngày 03/3/2022. Anh T và chị T1 thoả thuận giao cháu Trần Minh P cho anh Trần Đình T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Minh P có nguyện vọng xin được ở với bố nếu bố mẹ ly hôn; giao cháu Trần Ngọc Khánh A cho chị Nguyễn Thị Hà T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, cấp dưỡng đối với con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Anh Trần Đình T và chị Nguyễn Thị Hà T1 thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Trần Đình T và chị Nguyễn Thị Hà T1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Trần Đình T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh Trần Đình T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/23/0001484 ngày 29/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Trả lại cho anh Trần Đình T số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- UBND phường Đồng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Mỹ Trang